TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC ... - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2025/QĐST-DS	*Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 25/9/2025, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 106/2018/TLST- DS, ngày 15 tháng 6 năm 2018 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"*, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:***

- Ông Trương Thái B, sinh năm 1953; Địa chỉ: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị N, sinh năm 1955; Địa chỉ: B P, phường T, thành phố B (nay là phường B), tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Trương Thị D, sinh năm 1958; Địa chỉ: B P, phường T, thành phố B (nay là phường B), tỉnh Đắk Lắk.

Ông Trương Thái B, bà Trương Thị N, bà Trương Thị D đều ủy quyền ông Ngô Minh T, sinh năm 1975; Địa chỉ: B N, phường T, tỉnh Đắk Lắk tham gia tố tụng.

**** Bị đơn:*** Ông Trương Văn B1, sinh năm 1953; Địa chỉ: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Huỳnh Thị Thị T1, sinh năm 1957; Địa chỉ: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị K (chết) và ông Trần B2 (chết); Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1955; Trú tại: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị T2, sinh năm 1955 và ông Bá Y T3 (chết); Trú tại: Thôn L, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là xã S, tỉnh Đắk Lắk).

- Ông Trương Văn B3 (chết) và bà Lê Thị L1; Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị M và ông Lê N1; Trú tại: khu phố F, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị R và ông Nguyễn T4; Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị H1; Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Ông Trương Văn N2 và bà Nguyễn Thị T5; Trú tại: khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk).

- Bà Trương Thị L2 và ông Lê T6; Trú tại: phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk).

Tất cả ủy quyền cho ông Trương Văn B1; Địa chỉ: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường P, tỉnh Đắk Lắk) tham gia tố tụng.

- Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Đắk Lắk).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn ông Trương Thái B tự nguyện chịu 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (đã nộp xong).

- Về án phí: Hoàn trả cho nguyên đơn ông Trương Thái B, bà Trương Thị N và bà Trương Thị D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010117 ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự ..., tỉnh Phú Yên (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực ... – Đắk Lắk).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk*
- *VKSND khu vực ... - Đắk Lắk;*
- *THADS tỉnh Đắk Lắk*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang